

Số: /QĐ-UBND

Phường Chu Văn An, ngày tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng
phường Chu Văn An

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CHU VĂN AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về việc thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Kế hoạch số 07-KH/ĐU ngày 28 tháng 7 năm 2025 của Đảng ủy phường Chu Văn An về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”;

Căn cứ Quyết định số: 1501/QĐ-UBND ngày 13/7/2026 của UBND phường Chu Văn An về việc Kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng phường Chu Văn An; Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng phường Chu Văn An.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, Tổ công nghệ số cộng đồng phường, Thủ trưởng các phòng ban, cơ quan, đơn vị có liên quan; các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực Đảng ủy phường (b/c);
- Thường trực HĐND phường (b/c);
- Lãnh đạo UBND phường;
- MTTQ Việt Nam phường, các Đoàn thể phường;
- Các phòng, ban, đơn vị phường;
- Các tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thường

QUY CHẾ

Tổ công nghệ số cộng đồng phường Chu Văn An

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2026
của Ủy ban nhân dân phường Chu Văn An)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

- Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, mối quan hệ công tác của Tổ công nghệ số cộng đồng phường Chu Văn An.
- Quy chế này áp dụng đối với Tổ công nghệ số cộng đồng phường Chu Văn An và các phòng, ban, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

- Tổ công nghệ số cộng đồng làm việc dân chủ, công khai, đúng quy định pháp luật và do Tổ trưởng quyết định.
- Tổ công nghệ số cộng đồng và Thành viên không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong hệ thống hành chính nhà nước.
- Đề cao trách nhiệm cá nhân của các Thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng trong hoạt động và trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và tại Quy chế này.
- Các Thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng chủ động giải quyết công việc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số theo chỉ đạo của Chính phủ, UBND thành phố và UBND phường.
- Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Tổ công nghệ số cộng đồng có thể làm việc theo các hình thức như: Tổ chức phiên họp định kỳ, họp đột xuất, tổ chức hội nghị, hội thảo hoặc lấy ý kiến, cho ý kiến bằng văn bản đối với những nội dung thường xuyên.

CHƯƠNG II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TỔ CÔNG NGHỆ SỐ

Điều 3. Tổ trưởng Tổ công nghệ số cộng đồng

1. Chỉ đạo, điều hành toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng; phân công nhiệm vụ cho các Thành viên trong tổ.

2. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động, phối hợp xây dựng, phát triển Chính quyền số, chuyển đổi số trên địa bàn phường.

3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Tổ công nghệ số cộng đồng.

Điều 4. Các Tổ phó Tổ công nghệ số cộng đồng

1. Giúp đồng chí Tổ trưởng điều hành các hoạt động, công việc của tổ công nghệ số cộng đồng. Thay mặt Tổ trưởng chủ trì các cuộc họp, hội nghị của tổ công nghệ số cộng đồng khi được uỷ quyền.

2. Chỉ đạo việc phối hợp giữa các tập thể, tổ chức, cá nhân để triển khai nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch công tác của tổ công nghệ số cộng đồng. Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của các Nhóm do mình phụ trách.

3. Duy trì hoạt động của tổ công nghệ số cộng đồng và xem xét, giải quyết các công việc thường xuyên của tổ công nghệ số cộng đồng. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Tổ công nghệ số cộng đồng trong trường hợp Tổ trưởng vắng mặt.

Điều 5. Các Thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng

1. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, chính sách của Trung ương, của thành phố, của phường về chuyển đổi số; xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, kinh tế số, xã hội số;

2. Giúp UBND phường thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, cửa hàng số, thanh toán điện tử trên địa bàn các Tổ dân phố.

3. Triển khai, hướng dẫn, hỗ trợ về:

- Về Chính quyền số: Hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; sử dụng các dịch vụ số và tương tác với chính quyền qua các nền tảng số được đánh giá và lựa chọn.

- Về Kinh tế số: Hướng dẫn người dân, các hộ kinh doanh, sản xuất nhỏ và vừa ở địa phương thực hiện các bước cài đặt và triển khai các ứng dụng nền tảng số để thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống bằng phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa trên nền tảng công nghệ (đăng ký tham gia sàn thương mại điện tử; mở tài khoản thanh toán điện tử,...).

- Về Xã hội số: Hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu như y tế, giáo dục, chính sách xã hội, phòng

chống dịch... thông qua các nền tảng số.

4. Phối hợp với các phòng ban, cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nhằm phổ biến, cập nhật kiến thức về kỹ năng số và an toàn thông tin mạng cho thành viên các Tổ CNSCĐ. Trong đó tập trung: Quy trình thực hiện các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu của thành phố, phường; kỹ năng sử dụng ứng dụng VNeID, chữ ký số; kỹ năng nhận diện và phòng, chống lừa đảo trên không gian mạng.

5. Hướng dẫn các Tổ CNSCĐ Tổ dân phố tích cực triển khai các hoạt động hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số thiết thực với phương châm “đi từng ngõ, gõ cửa từng nhà, hướng dẫn từng người”, bao gồm: Dịch vụ công trực tuyến; thanh toán không dùng tiền mặt; mua bán trên các sàn thương mại điện tử Việt Nam (ưu tiên các sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của địa phương); kỹ năng tự bảo vệ trên môi trường số.

6. Hướng dẫn các Tổ dân phố phối hợp với Tổ CNSCĐ tổ chức các lớp “Bình dân học vụ số” cho người dân, đặc biệt là người cao tuổi, người khuyết tật về sử dụng dịch vụ Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là các nội dung liên quan đến an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.

7. Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền cho người dân về lợi ích của việc sử dụng các nền tảng số, công nghệ số trong cuộc sống hằng ngày và tăng cường sử dụng các dịch vụ, tiện ích của chuyển đổi số; truyền thông, lan tỏa thông điệp, đưa tin các hoạt động của Tổ CNSCĐ hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia (ngày 10/10) trên địa bàn phường.

8. Bố trí thành viên Tổ CNSCĐ thường trực tại khu vực Trung tâm Phục vụ Hành chính công để sẵn sàng hỗ trợ, hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chủ tịch UBND phường giao.

CHƯƠNG III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Các cuộc họp của Tổ công nghệ số cộng đồng

1. Tổ công nghệ số cộng đồng có thể họp đột xuất theo triệu tập của Tổ trưởng. Thành phần tham dự do người chủ trì cuộc họp quyết định.

2. Tổ trưởng quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của người đứng đầu cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, đề án, dự án có liên quan đến xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số,...

Điều 7. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

1. Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Tổ trưởng, Tổ phó Tổ công nghệ số cộng đồng định kỳ hoặc đột xuất làm

việc với thành viên Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 để báo cáo tình hình và thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Tổ công nghệ số cộng đồng; định kỳ hoặc đột xuất làm việc với các ban, ngành liên quan các văn bản để chỉ đạo triển khai thực hiện xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số.

3. Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng được quyền giao đơn vị đầu mối chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đơn vị trong thực thi nhiệm vụ được Tổ trưởng, các đồng chí Tổ phó Tổ công nghệ số cộng đồng giao; phối hợp, báo cáo kết quả thực hiện khi được phân công.

4. Tổ trưởng Tổ công nghệ số cộng đồng được huy động các thành viên trong tổ và mời các thành viên Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 làm việc để nghiên cứu, xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ hoạt động của tổ và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

Điều 8. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước giao cho UBND phường và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Tổ trưởng Tổ công nghệ số cộng đồng có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các thành viên trong tổ việc thực hiện Quy chế này. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung. Tổ Công nghệ số cộng đồng tổng hợp, báo cáo UBND phường (qua phòng Kinh tế phường) xem xét, quyết định./.